

Số: 374 /SCT-QLNL&KTAT

Bình Dương, ngày 19 tháng 02 năm 2021

V/v tăng cường thực hiện công tác
quản lý an toàn hóa chất công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện Luật Hóa chất năm 2007, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan trong lĩnh vực quản lý hóa chất công nghiệp; tình hình hoạt động hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực và từng bước đi vào nề nếp. Tuy nhiên, hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: tồn chứa hóa chất trong các kho không đảm bảo yêu cầu an toàn, kinh doanh hóa chất không có nguồn gốc, người quản lý hóa chất có chuyên môn không phù hợp, chưa lập Kế hoạch hoặc Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, người lao động tiếp xúc với hóa chất chưa được tập huấn an toàn hóa chất, vận chuyển hóa chất nguy hiểm không có giấy phép, chưa trang bị phương tiện ứng phó sự cố hóa chất hoặc có trang bị nhưng trang bị không phù hợp... Do đó, hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn những nguy cơ mất an toàn, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng con người, môi trường và an toàn xã hội.

Nhằm triển khai thực hiện tốt các quy định pháp luật về quản lý hóa chất, Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 18/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường quản lý hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Công Thương yêu cầu các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện các nội dung về quản lý hóa chất theo quy định, cụ thể như sau:

1. Thực hiện quy định về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 05A:2020/BCT được ban hành tại Thông tư số 48/2020/TT-BCT và Quyết định đính chính số 193/QĐ-BCT ngày 21/01/2021 của Bộ Công Thương, sẽ có hiệu lực ngày 01/01/2022. Trong đó, đặc biệt lưu ý đến khoảng cách an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản hóa chất dễ cháy, nổ, hóa chất ăn mòn, hóa chất độc và việc bố trí trang thiết bị bảo hộ, ứng phó khi có sự cố xảy ra. Trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày Quy chuẩn này có hiệu lực, các cơ sở có hóa chất nguy hiểm đã hoạt động trước thời điểm Quy chuẩn này có hiệu lực phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Quy chuẩn này.



2. Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh không được nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, tồn chứa và sử dụng hóa chất cấm quy định tại Phụ lục III của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

3. Về xây dựng Kế hoạch hoặc Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất

- Rà soát danh mục hóa chất theo Bảng 1 và Bảng 2 - Phụ lục IV của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP để xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và trình Bộ Công Thương thẩm định và phê duyệt.

- Đối với hóa chất nguy hiểm không thuộc danh mục hoặc dưới ngưỡng quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP thì xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất, ra quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và nộp về Sở Công Thương.

- Thể thức trình bày, bố cục, nội dung Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo hướng dẫn tại Phụ lục 6 của Thông tư số 32/2017/TT-BCT.

4. Định kỳ hàng năm tổ chức huấn luyện, thực hành các phương án ứng phó sự cố hóa chất (Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất) theo quy định tại khoản 2 Điều 37 của Luật Hóa chất và điểm c khoản 8 Điều 20 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

5. Về thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp

- Rà soát danh mục hóa chất là đơn chất, hợp chất và hỗn hợp chất theo Điều 8 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, khoản 1 Điều 8 và khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

- Rà soát danh mục hóa chất là đơn chất, hợp chất và hỗn hợp chất theo Điều 14 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp theo quy định tại Điều 15, Điều 16 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP không phải thực hiện thủ tục theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

- Đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm sơn cho ngành gỗ; theo quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP thì sản phẩm sơn không thuộc đối tượng là hóa chất được điều chỉnh của Nghị

định số 113/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, các tổ chức, cá nhân này thường sản xuất các loại dung môi kèm theo nên cần phải thực hiện phân loại đối với hóa chất là dung môi theo Điều 23 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP; Nếu kết quả phân loại hóa chất thuộc khoản 2 Điều 8 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP thì tổ chức, cá nhân phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; Nếu kết quả phân loại hóa chất thuộc khoản 2 Điều 14 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP thì tổ chức, cá nhân phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp theo quy định.

6. Về huấn luyện an toàn hóa chất

- Tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất hoặc cử các đối tượng được quy định tại Điều 32 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP tham gia các khóa huấn luyện của các tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất, định kỳ 02 năm một lần.

- Nội dung, người huấn luyện, thời gian huấn luyện, đánh giá kết quả và lưu trữ hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

7. Về thực hiện xây dựng Phiếu an toàn hóa chất (MSDS) và phân loại hóa chất

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất và nhập khẩu hóa chất phải xây dựng Phiếu an toàn hóa chất bằng tiếng Việt theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP và Phụ lục 9 của Thông tư số 32/2017/TT-BCT. Phiếu an toàn hóa chất phải được phổ biến, hướng dẫn đến người tiếp xúc trực tiếp với hóa chất nguy hiểm đó để có biện pháp phòng ngừa và biết cách xử lý khi có sự cố xảy ra. Nếu tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hóa chất với mục đích thương mại thì phải cung cấp Phiếu an toàn hóa chất cho bên mua hóa chất.

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất và nhập khẩu hóa chất phải thực hiện phân loại hóa chất theo quy định tại Điều 23 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP và Phụ lục 7 Thông tư số 32/2017/TT-BCT.

- Các tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất phải yêu cầu bên bán hóa chất cung cấp Phiếu an toàn hóa chất và kết quả phân loại hóa chất để phổ biến, hướng dẫn đến người tiếp xúc trực tiếp với hóa chất nguy hiểm đó.

8. Các tổ chức, cá nhân sản xuất và nhập khẩu hóa chất phải thực hiện ghi nhãn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và Phụ lục 8 của Thông tư số 32/2017/TT-BCT.

9. Về xây dựng Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc

- Các tổ chức, cá nhân khi thực hiện mua, bán hóa chất độc được quy định tại khoản 5 Điều 4 của Luật Hóa chất phải có Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc theo quy định tại Điều 23 của Luật Hóa chất

- Mẫu Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư số 32/2017/TT-BCT.

10. Chế độ báo cáo của tổ chức, cá nhân

- Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp có trách nhiệm báo cáo tổng hợp về tình hình hoạt động hóa chất của năm trước thông qua Hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia vận hành tại địa chỉ <http://chemicaldata.gov.vn>. Sở Công Thương tỉnh Bình Dương không tiếp nhận Báo cáo của tổ chức, cá nhân theo hình thức gửi bản giấy trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất có trách nhiệm báo cáo đột xuất tình hình hoạt động hóa chất khi có sự cố xảy ra trong hoạt động hóa chất, chấm dứt hoạt động hóa chất và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Nội dung hướng dẫn sử dụng cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia được đăng tải tại mục **Thông báo** của Hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia, tại bài viết **Thông báo về việc thực hiện chế độ báo cáo hóa chất hàng năm**.

11. Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm

Tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng hóa nguy hiểm thuộc danh mục tại Phụ lục I Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa phải thực hiện các quy định về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định tại Nghị định số 42/2020/NĐ-CP và Thông tư số 37/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

Sở Công Thương yêu cầu các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương nghiêm túc thực hiện các nội dung về quản lý hóa chất theo quy định. Nếu vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý Thị trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLNL&KTAT, Tu "pdf".

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Toàn